

Số 04 - QĐ/TU

QUY ĐỊNH

**chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy
và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy định số 04-QĐi/TW, ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khoá XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Quy định này điều chỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chịu sự lãnh đạo, quản lý toàn diện của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức, bộ máy, hoạt động và biên chế; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tuyên giáo Trung ương.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 3. Chức năng

1. Là cơ quan tham mưu của Tỉnh ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy về công tác xây dựng Đảng thuộc các lĩnh vực chính trị tư tưởng, tuyên truyền, lý luận chính trị, báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ, khoa giáo, biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương.

2. Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tuyên giáo của Tỉnh ủy.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Nghiên cứu, theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, dư luận xã hội, những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực

thù địch trên lĩnh vực chính trị tư tưởng - văn hóa trên địa bàn tỉnh. Dự báo những diễn biến, xu hướng chính trị tư tưởng có thể xảy ra, kịp thời báo cáo, kiến nghị với Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về phương hướng, nhiệm vụ, nội dung, biện pháp giải quyết.

b) Đánh giá hoạt động, nghiên cứu, đề xuất các đề án, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, cơ chế, chính sách, giải pháp trong lĩnh vực tuyên giáo trình Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành và tổ chức thực hiện; sưu tầm, biên soạn lịch sử Đảng bộ tỉnh.

c) Chỉ đạo nội dung giáo dục lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống giáo dục, tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phát huy truyền thống cách mạng của địa phương, đất nước. Tổ chức nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng.

d) Nghiên cứu, tham mưu Tỉnh uỷ chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chính trị, tư tưởng trong hoạt động của các cơ quan báo chí, xuất bản, văn hoá, văn nghệ, cơ quan thông tin, tuyên truyền, các hội văn học - nghệ thuật, Hội nhà báo ở địa phương, đảm bảo hoạt động đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Khi cần thiết, chủ trì hoặc phối hợp kiểm tra về mặt quan điểm chính trị, tư tưởng các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí, xuất bản,... thuộc phạm vi phụ trách.

đ) Giúp Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chỉ đạo công tác chính trị, tư tưởng trong đội ngũ trí thức, nhà khoa học và trong sinh viên, học sinh ở địa phương. Tổ chức và chỉ đạo hoạt động mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên theo phân cấp.

e) Tham gia với chính quyền địa phương trong việc vận dụng, thể chế các quy định của cấp trên về các lĩnh vực có liên quan đến công tác tuyên giáo.

g) Thực hiện việc báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban Tuyên giáo Trung ương theo quy định.

h) Sơ kết, tổng kết về công tác tuyên giáo.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Hướng dẫn tổ chức nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt và kiểm tra, giám sát việc học tập, quán triệt nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng. Kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, của Tỉnh uỷ trong lĩnh vực tuyên giáo.

b) Hướng dẫn tổ chức bồi dưỡng lý luận chính trị, thông tin thời sự, tuyên truyền chính sách theo các chương trình, kế hoạch triển khai của Trung ương và Tỉnh uỷ; bồi dưỡng và hướng dẫn nghiệp vụ công tác tuyên giáo cho Ban Tuyên giáo cấp uỷ cấp dưới, các đảng bộ cơ sở, Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm chính trị cấp huyện.

c) Hướng dẫn sưu tầm, biên soạn lịch sử đảng bộ huyện, thành phố thuộc tỉnh và đảng bộ xã, phường, thị trấn.

3. Thẩm định, thẩm tra

Đề án, văn bản của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan đến lĩnh vực tư tưởng - văn hoá, khoa giáo, lịch sử đảng bộ địa phương trước khi trình Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ.

4. Phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ

a) Với các cơ quan liên quan đề xuất về cơ chế, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, quản lý và đãi ngộ đối với đội ngũ trí thức, nhà khoa học và văn nghệ sĩ ở địa phương; quản lý báo chí, xuất bản và xử lý những sai phạm trong hoạt động báo chí, xuất bản.

b) Với các cơ quan chức năng tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của các cơ quan trong khối tuyên giáo trực thuộc Tỉnh uỷ.

c) Với Ban Tổ chức Tỉnh uỷ trong công tác cán bộ theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử; trong việc quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ; đề xuất chủ trương đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, quản lý, đãi ngộ nhân tài.

d) Với Ủy ban kiểm tra Tỉnh uỷ tham mưu, giúp Tỉnh uỷ xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm thuộc lĩnh vực tuyên giáo.

đ) Với Văn phòng Tỉnh uỷ giúp Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ giao.

Điều 5. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. Lãnh đạo Ban

Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ có Trưởng ban và không quá 02 Phó trưởng ban.

2. Các đơn vị trực thuộc

Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ gồm có tối đa không quá 04 phòng chuyên môn, cụ thể:

- Phòng Tổng hợp.
- Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng.
- Phòng Tuyên truyền - Báo chí - Xuất bản.
- Phòng Khoa giáo.

Việc thành lập phòng thực hiện theo nguyên tắc: Đảm bảo tối thiểu có từ 05 người trở lên mới thành lập một phòng. Phòng có dưới 10 người được bố trí trưởng phòng và 01 phó trưởng phòng; có từ 10 người trở lên được bố trí không quá 02 phó trưởng phòng.

3. Biên chế và số vị trí việc làm

Thực hiện theo Quyết định 307-QĐ/TU, ngày 02/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, cụ thể:

- Số vị trí việc làm: 14.

- Số lượng biên chế: 23 người.

- Số lượng Chuyên viên chính trở lên: 13 cán bộ, công chức giữ ngạch Chuyên viên chính trở lên.

Điều 6. Về tiêu chuẩn chức danh và cơ cấu cán bộ, công chức

1. Việc xác định tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng cụ thể, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, đúng theo quy định của Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Cơ cấu cán bộ, công chức của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phải được bố trí hợp lý để bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, trên cơ sở Đề án vị trí việc làm đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

Chương III QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Đối với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và Ban Tuyên giáo Trung ương

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chịu sự lãnh đạo và chỉ đạo về mọi mặt của Tỉnh ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; thực hiện chế độ báo cáo, tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy các vấn đề thuộc trách nhiệm, lĩnh vực được phân công.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo đối với Ban Tuyên giáo Trung ương theo quy định.

Điều 8. Đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

1. Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh là quan hệ phối hợp.

2. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh nghiên cứu, triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy; hướng dẫn kiểm tra việc triển khai nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 9. Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh

Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh là quan hệ phối hợp:

1. Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh

để triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu thuộc lĩnh vực của mình có liên quan đến công tác quản lý Nhà nước; Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tạo điều kiện, hỗ trợ để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh bàn về các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, thì đại diện lãnh đạo Ban được mời dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo Ban làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên.

Điều 10. Đối với cấp ủy và các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp dưới

1. Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy là quan hệ phối hợp, trao đổi, hướng dẫn trong việc thực hiện công tác chuyên môn, tổ chức và cán bộ theo phân cấp.

2. Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với ban tuyên giáo cấp ủy cấp huyện và tương đương là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về công tác chuyên môn, nghiệp vụ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành và thay thế Quy định số 12-QĐ/TU, ngày 20/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng.

2. Căn cứ Quy định này, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng quy chế làm việc, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, biên chế các phòng trực thuộc cho phù hợp.

3. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (báo cáo),
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- TTTU, HĐND, UBND tỉnh,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XD1.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Trần Đức Quận